

Bản án số: 64/2020/HSPT

Ngày 06/7/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Cường và bà Nguyễn Thị Thu Hoài

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Văn V, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HS-ST ngày 27/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Phạm Văn V, sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Xuân Y và bà Nguyễn Thị U, có vợ là Thạch Thị Mai H và 01 con sinh năm 2020; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 19/2012/HSST ngày 05/6/2012 của TAND huyện K, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo Phạm Văn V 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”; Bản án số 17/2012/HSST ngày 12/6/2012 của TAND huyện G, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo Phạm Văn V 06 năm tù về tội “Cướp tài sản”. V phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 11 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2019; Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 04/04/2020 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo V: Bà Nguyễn Thị L - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1985;

Trú tại: Khu 10, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01/2020, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội facebook, Phạm Văn V biết được tại Việt Nam đang có dịch bệnh

truyền nhiễm vì rút Corona, nên nhu cầu mua khẩu trang y tế để sử dụng, phòng tránh dịch bệnh của người dân ngày càng nhiều. Đầu tháng 02/2020, Phạm Văn V đến các hiệu thuốc tây và các quán bán hàng tạp hoá mua thu gom những hộp khẩu trang đem về bán lại kiếm lời. Sau khi mua được khoảng gần 100 hộp khẩu trang, V lên mạng xã hội facebook, sử dụng nick là Phạm Việt A đăng bài với nội dung “*có khẩu trang y tế 4 lớp bán giới giá 12 triệu đồng một thùng 50 hộp*”, V bán gần hết số khẩu trang đã thu gom, còn lại 02 hộp để ở nhà. Đến ngày 14/02/2020, anh Nguyễn Văn D ở khu 10, phường Vạn Phúc, TP. B, tỉnh Bắc Ninh vào mạng xã hội facebook để tìm xem ai bán khẩu trang y tế thì mua, mục đích để sử dụng và tặng cho người thân. Anh D thấy nick facebook mang tên Phạm Việt A đăng bán khẩu trang y tế nên đã liên hệ với V theo số điện thoại 0707.715.555 và 0825.729.999 hỏi mua 30 thùng khẩu trang. Do V còn nợ tiền của nhiều người nên đã nảy sinh ý định gian dối để chiếm đoạt tiền của anh D, V đã nói dối là có người quen làm ở Công ty M (chuyên sản xuất khẩu trang y tế 4 lớp) ở tỉnh Hưng Yên có nguồn khẩu trang y tế tuồn trộm được ra ngoài bán cho V. Anh D tin là thật nên đã đồng ý đặt mua 30 thùng khẩu trang y tế với giá 12 triệu đồng/01 thùng, tổng số tiền 360 triệu đồng, V yêu cầu anh D phải đặt cọc trước 50% giá trị hàng và hẹn anh D đến nhà V ở thôn S, xã T, huyện K để giao dịch. Vào khoảng 15 giờ, ngày 15/02/2020, anh D cùng mẹ là bà Nguyễn Thị D và bạn là anh Nguyễn Đắc T đến nhà V. Tại đây, V đưa cho anh D xem 02 hộp khẩu trang y tế còn lại ở nhà mình gọi là hàng mẫu, anh D tin là thật nên đã đưa cho V số tiền 160.000.000 đồng để đặt cọc và hẹn đến ngày 18/02/2020 thì giao hàng, khi đó anh D sẽ trả hết tiền, V viết giấy biên nhận tiền, ký và đưa cho anh D cầm để làm tin. Sau khi có được số tiền trên, V đã dùng số tiền này trả nợ cho người đàn ông tên G ở quận L, TP. Hà Nội hết 80 triệu đồng, trả anh Trần Mạnh H là chủ cửa hàng tiệc cưới F ở TP. H, tỉnh Hải Dương 10 triệu đồng, trả anh Đặng Văn Q ở thôn X, xã N, TP. H, tỉnh Hải Dương 30.000.000 đồng. Ngoài ra V còn cho anh Nguyễn Huy K ở thôn A, xã M, huyện K, tỉnh Hải Dương vay 10.000.000 đồng, anh Phạm Văn M và anh Phạm Văn N đều ở xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương mỗi người vay 6.000.000 đồng, số tiền còn lại V đã chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 18/02/2020, V không giao hàng khẩu trang cho anh D, nhiều lần anh D điện thoại thì V tắt máy và bỏ trốn ra Quảng Ninh. Ngày 27/02/2020, anh D làm đơn trình báo gửi Công an huyện K, biết được thông tin anh D làm đơn trình báo cơ quan chức năng, ngày 08/3/2020, V đã nhờ anh Vũ Hồng B là bạn viết hộ 01 giấy biên nhận tiền đặt cọc với nội dung V đặt cọc mua khẩu trang của người mang tên Nguyễn Đình C ở phố K, TP. C, tỉnh Quảng Ninh ghi ngày 18/02/2020, mục đích để khi Cơ quan Công an mời làm việc, V sẽ lại ra lý do bản thân cũng bị anh C lừa. Ngày

04/4/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Phạm Văn V để điều tra làm rõ.

Tại Kết luận giám định số 38 ngày 15/4/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hải Phòng kết luận: Chữ viết trên giấy biên nhận mang tên Nguyễn Đình C do Vũ Hồng B viết ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HS-ST ngày 27/4/2020, Tòa án nhân dân huyện K đã căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 174 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/5/2020, bị cáo Phạm Văn V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phạm Văn V giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là trụ cột gia đình, chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo V bà Nguyễn Thị L trình bày: Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn theo các điểm s, h khoản 1 Điều 51 BLHS; Mức án tại bản án sơ thẩm là nặng, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ, mẹ bị cáo bị bệnh thần kinh, nên đề nghị áp dụng thêm Điều 54 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Văn V về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, mức hình phạt của bản án sơ thẩm phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên hình phạt tại bản án sơ thẩm số 21/2020/HSST ngày 27/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện K. Miễn án phí phúc thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị cáo Phạm Văn V kháng cáo trong thời hạn luật định nên là kháng cáo hợp lệ.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Văn V xin giảm nhẹ hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác,

nên có đủ căn cứ kết luận: Mặc dù không có hoạt động sản xuất, không có nguồn hàng khẩu trang y tế để bán với số lượng lớn, tuy nhiên Phạm Văn V vẫn đăng tin trên mạng xã hội facebook là bản thân có hàng khẩu trang y tế bán, khi anh D đặt vấn đề cần mua, V đã đưa ra thông tin gian dối rằng mình có nguồn hàng khẩu trang y tế bán với số lượng lớn để chiếm đoạt tài sản của anh D. Do tin là thật nên vào khoảng 16 giờ, ngày 15/02/2020 tại nhà V ở thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương, anh Nguyễn Văn D đã đưa cho V số tiền 160.000.000 đồng để đặt cọc mua 30 thùng khẩu trang y tế. Sau khi nhận tiền, Phạm Văn V đã chiếm đoạt toàn bộ số tiền trên để trả nợ và chi tiêu cá nhân rồi bỏ trốn. Hành vi của bị cáo dùng thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tiền đặt mua khẩu trang y tế trong tình hình dịch bệnh đang có diễn biến phức tạp, có nhiều nguy cơ lây nhiễm trong cộng đồng, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định công bố dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra, nhu cầu sử dụng khẩu trang y tế của người dân tăng cao, nên thuộc trường hợp phạm tội “Lợi dụng dịch bệnh”. Vì vậy bị cáo Phạm Văn V bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 3 Điều 174 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân không kháng nghị.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo đã hai lần bị kết án đều về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xét hành vi của bị cáo có dự mưu tự trước, lợi dụng dịch bệnh, gian dối chiếm đoạt tiền đặt cọc khẩu trang của bị hại. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trị án, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân trong thời điểm cả nước đang chung tay phòng chống dịch. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Mức án tại bản án sơ thẩm là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo V xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên hình phạt tại bản án sơ thẩm, mới đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

Đối với đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn theo h khoản 1 Điều 51 BLHS, và áp dụng Điều 54 BLHS xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thấy rằng: Hành vi của bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, bị cáo chiếm đoạt số tiền lớn, thủ đoạn tinh vi, bị cáo chỉ được áp dụng một tình tiết giảm nhẹ thành khẩn

khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, nên không có căn cứ chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[3]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn V không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự. Tuy nhiên, do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn V; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HS-ST ngày 27/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện K tỉnh Hải Dương.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/4/2020.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Phạm Văn V

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 06/7/2020).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND huyện K;
- CQ THAHS Công an tỉnh HD;
- CQCSĐT - Công an huyện K;
- VKSND huyện K
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Thị Yên